

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ**

Số: 125/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phong Thổ, ngày 17 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư;

Sau khi xem xét Báo cáo số 2448/BC-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm 2016-2020 và kế hoạch 5 năm 2021 - 2025; Tờ trình số 2452/TTr-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025 và Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025 huyện Phong Thổ, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của huyện, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa, xây dựng nông thôn mới, hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ. Tiếp tục phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới Quốc gia; mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, xây dựng huyện Phong Thổ từng bước phát triển bền vững.



2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

- (1). Tổng giá trị sản xuất 8.848 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 45 triệu đồng/người/năm.
- (2). Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 35.000 tấn; tốc độ tăng đàn gia súc bình quân 5%/năm.
- (3). Tỷ lệ xã đạt chuẩn về xây dựng nông thôn mới đạt 43,75%; không còn xã dưới 15 tiêu chí.
- (4). Tỷ lệ bản có đường ô tô đến bản được cứng hóa đạt 90%.
- (5). Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện hướng 55 tỷ đồng; giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 30 triệu USD.
- (6). Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở, phổ cập xóa mù chữ; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi các cấp ra lớp: mẫu giáo 98,5%, tiểu học 99,5%, trung học cơ sở 96%; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 58,3%; tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành THCS ra lớp (*tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp THCS vào THPT*) đạt 55%.
- (7). Mức giảm tỷ suất sinh 0,5%/năm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống 18%, thể thấp còi xuống 26%
- (8). Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3,29%/năm; đào tạo trên 1.000 lao động/năm, tỷ lệ lao động qua đào tạo 55%; hàng năm giải quyết việc làm cho 1.000 lao động.
- (9). Có 85% hộ gia đình; 75% thôn, bản, tổ dân phố; 99% cơ quan, đơn vị, trường học, đạt tiêu chuẩn văn hóa.
- (10). Tỷ lệ che phủ rừng đạt 45%; 100% tỷ lệ dân cư sống ở đô thị được sử dụng nước sạch; 93% tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; 100% tỷ lệ rác thải rắn ở đô thị, rác thải y tế được thu gom, xử lý.

II. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Phát triển kinh tế

1.1. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, xây dựng nông thôn mới

Tăng cường ứng dụng, chuyển giao khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ, nhất là thị trường xuất khẩu. Tiếp tục thâm canh tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất và giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp. Quy hoạch, xây dựng và nhân rộng các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, các mô hình sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế cao. Hình thành liên kết chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm một số loại cây trồng như: cây ăn quả ôn đới, xoài, nhãn, mía.... Tiếp tục chăm sóc vùng cao su, thảo quả, mắc ca hiện có; quan tâm trồng mới cây mắc ca, chè. Bảo tồn và phát triển, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu chỉ dẫn địa lý vùng chè cổ thụ, cây chuối; phát triển mô hình cây dược liệu có giá trị kinh tế như: sâm Lai Châu, cây 7 lá, lan kim tuyến...



ở những nơi có điều kiện. Huy động xã hội hóa các nguồn lực, thúc đẩy hợp tác công - tư trong sản xuất nông nghiệp; phát triển chuỗi giá trị ngành hàng theo hình thức Nhà nước hướng dẫn và hỗ trợ cung ứng các dịch vụ công, các doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng sản phẩm; tập trung xây dựng các sản phẩm OCOP trên địa bàn.

Tích cực chuyển đổi phương thức chăn nuôi, phát triển các mô hình chăn nuôi tập trung, hình thành trang trại chăn nuôi có quy mô lớn (*đặc biệt là chăn nuôi lợn*). Bảo tồn và duy trì một số loại vật nuôi đặc sản của địa phương; phát triển chăn nuôi thủy sản, cá nước lạnh ở những nơi có điều kiện thuận lợi.

Thực hiện trồng mới một số loại cây lâm nghiệp phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương ở vùng có điều kiện. Bảo vệ nghiêm diện tích rừng hiện có. Tập trung khoanh nuôi, tái sinh rừng; chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa hanh khô.

Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới. Duy trì các xã đạt chuẩn, tập trung xây dựng mới 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, nhất là phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, tạo việc làm, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng thôn, bản, tổ dân phố xanh, sạch, đẹp và đảm bảo an toàn thực phẩm.

1.2. Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Khuyến khích thành lập các hợp tác xã liên kết sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển; tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp xây dựng các cơ sở chế biến nông sản, duy trì hoạt động khai thác các nhà máy thuỷ điện đã vận hành, các ngành nghề truyền thống. Quản lý tốt các hoạt động khai thác khoáng sản, khai thác vật liệu xây dựng, các ngành nghề thủ công truyền thống gắn với bảo vệ môi trường.

1.3. Tăng cường hoạt động tài chính, thương mại; phát triển nhanh, đa dạng các ngành dịch vụ, du lịch

Thực hiện các biện pháp tăng thu ngân sách, duy trì, nuôi dưỡng nguồn thu đảm bảo thu trên địa bàn, chống thất thu và hạn chế nợ đọng thuế; đáp ứng nhiệm vụ chi, nhất là chi cho đầu tư phát triển và đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách.

Đẩy mạnh các hình thức huy động vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và các gia đình vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh, học sinh, sinh viên và các gia đình chính sách vay vốn của hộ nghèo; quản lý giá trên địa bàn, thực hiện cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu cho nhu cầu sản xuất tiêu dùng của Nhân dân góp phần ổn định giá cả thị trường.

Nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, bưu chính - viễn thông, bảo hiểm, y tế, giao thông vận tải, vật liệu xây dựng, kinh doanh ăn uống; đẩy mạnh phát triển



dịch vụ du lịch. Cải tạo, nâng cấp hệ thống chợ hiện có trên địa bàn, phát triển thêm chợ và các điểm kinh doanh ở các xã có điều kiện. Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển dịch vụ xuất, nhập khẩu; phối hợp với các sở, ban, ngành; cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế cửa khẩu Ma Lù Thàng. Tiếp tục phát triển thương mại, dịch vụ khu kinh tế cửa khẩu, ưu tiên dịch vụ kho bãi, vận chuyển, bốc xếp; dịch vụ tài chính, ngân hàng, khu vui chơi, giải trí, hàng lưu niệm... đầy mạnh sản xuất, xuất khẩu hàng địa phương, phấn đấu đến năm 2025 giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt trên 30 triệu USD.

Quan tâm thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch. Chú trọng phát triển hệ thống chợ phiên, chợ biên giới. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình quảng bá thu hút phát triển du lịch. Tạo điều kiện phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, xây dựng điểm du lịch; phát triển các loại hình du lịch: du lịch cộng đồng, sinh thái, bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tập trung phát triển đa dạng hóa các sản phẩm hàng hóa phục vụ khách du lịch.

1.4. Tập trung phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; phát triển các thành phần kinh tế

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn để xây dựng, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ. Ưu tiên phát triển, nâng cấp hệ thống giao thông kết nối vùng, tiểu vùng, hệ thống giao thông ra khu sản xuất tập trung; quan tâm cứng hóa đường giao thông nông thôn từ trung tâm xã đến các bản, liên bản, nội bản. Kiên cố hóa công trình thủy lợi phục vụ thăm canh tăng vụ ở những nơi có điều kiện. Đầu tư, sửa chữa các công trình nước sinh hoạt; hệ thống trường lớp học, nhà bán trú học sinh cho các trường, ưu tiên các trường đạt chuẩn quốc gia; cải tạo, sửa chữa các trạm y tế xã để đạt chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia về y tế; các thiết chế văn hóa, thông tin cơ sở. Tiếp tục phát triển hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, huy động các nguồn lực từ ngân sách Nhà nước và các doanh nghiệp, vốn nhàn rỗi trong Nhân dân phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, kho bãi, chuồng trại... từ trung tâm các xã Huổi Luông, Ma Li Pho, Bản Lang, Nậm Xe, Hoang Thèn, Mường So, Thị trấn Phong Thổ kết nối với khu kinh tế cửa khẩu phục vụ cho xuất khẩu hàng hóa.

Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch trung tâm huyện, xây dựng thị trấn Phong Thổ sớm đạt tiêu chí đô thị loại IV. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn. Thực hiện quản lý quy hoạch theo đúng quy chế và các quy định của pháp luật.

Thực hiện hiệu quả các chính sách thu hút đầu tư của tỉnh trên địa bàn huyện, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển, góp phần tăng trưởng kinh tế của huyện. Khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, các hợp tác xã, các tổ hợp tác phát triển sản xuất kinh doanh, tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống cho người lao động.

1.5. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền về bảo vệ môi trường gắn với phát triển kinh tế - xã hội; quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác, tập kết, vận chuyển, chế biến tài nguyên, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về tài nguyên môi trường; khai thác hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường; tăng cường công tác quản lý đất đai, quan tâm việc bố trí đất ở và đất bố trí các điểm dân cư để di dân vùng sạt lở. Thực hiện đúng các quy định về cấp đất, thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất. Kiểm soát và xử lý tốt các nguồn gây ô nhiễm như rác thải y tế, rác thải sinh hoạt ở đô thị và nông thôn. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; sắp xếp bố trí dân cư ra khỏi khu vực có nguy cơ sạt lở, vùng bị ảnh hưởng thiên tai, đảm bảo ổn định đời sống cho người dân.

2. Phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Bảo đảm các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng thực hành của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực của địa phương.

Đổi mới công tác quản lý; đổi mới phương pháp dạy và học, phát huy vai trò chủ thể của người học gắn với dạy học theo đối tượng vùng miền; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia; huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển hệ thống trường chuẩn quốc gia, phấn đấu trong nhiệm kỳ xây dựng và công nhận thêm 14 trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục.

Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng, dạy nghề. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; tập trung đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học phù hợp với trình độ, năng lực của học sinh; người dân tộc thiểu số gắn với nhu cầu các doanh nghiệp, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.2. Phát triển sự nghiệp y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế, dân số trên địa bàn. Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân. Chủ động, tích cực triển khai công tác y tế dự phòng. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và không chê dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh mới phát sinh, không



để dịch bệnh lớn xảy ra. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo đảm mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế hiện đại, thực hiện công bằng trong khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tiếp tục thực hiện chế độ luân phiên, định kỳ tăng cường bác sĩ từ tuyến huyện cho tuyến xã.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh tư nhân, kinh doanh mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm trên địa bàn; tăng cường các giải pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình nhằm đảm bảo quy mô và cơ cấu dân số phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tập trung thực hiện hiệu quả các đề án, dự án, chương trình của Chính phủ, các bộ, ban, ngành về chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030. Duy trì mức giảm tỷ suất sinh 0,5%/năm, giảm tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3.

2.3. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng đời sống văn minh, tiến bộ

Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử các dân tộc. Bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch, xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu phục dựng và duy trì tổ chức lễ hội các dân tộc; nâng cấp, quảng bá chợ phiên các xã Huổi Luông, Dào San, Vàng Ma Chải, Sì Lở Lầu; xây dựng thôn, bản, khu phố văn hóa gắn với phát triển du lịch cộng đồng các xã Mường So, Dào San, Sin Suối Hồ, Lản Nhì Thàng.

Nâng cao hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; phát huy vai trò của các văn, nghệ sỹ, các nghệ nhân dân gian. Phát triển các câu lạc bộ, đội văn nghệ thôn, bản, tổ dân phố; đẩy mạnh các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao ở các địa phương, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình, thôn bản, khu phố, cơ quan, đơn vị trường học văn hóa. Nêu cao vai trò trách nhiệm tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò già làng, trưởng dòng họ, người có uy tín trong thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ. Kiên quyết bài trừ các hủ tục lạc hậu, ngăn chặn các hành vi thiếu văn hóa, vi phạm đạo đức xã hội. Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, tăng cường công tác quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả các nhà văn hóa xã, thôn, bản.

Xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Duy trì hoạt động thường xuyên các trạm truyền thanh không dây, trạm phát truyền hình. Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ viễn thông, internet.

2.4. Tập trung giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội

Thực hiện tốt các chương trình, dự án về giải quyết việc làm cho người lao động, quan tâm công tác xuất khẩu lao động ở một số thị trường có chất lượng và



tạo việc làm cho lao động ở thị trường lao động trong nước, nhất là tại các địa phương, doanh nghiệp huyện đã ký kết quy chế phối hợp giải quyết việc làm. Triển khai hiệu quả các chính sách giảm nghèo, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo bền vững; khuyến khích người nghèo nâng cao ý thức tự vươn lên thoát nghèo. Đề ra các giải pháp hỗ trợ sản xuất mang tính tạo nền tảng, tiền đề giúp cho người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo như: thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về phát triển sản xuất nông nghiệp, khoanh nuôi bảo vệ rừng; chính sách vay vốn tín dụng... cho nông dân.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, từng bước thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; chính sách về bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ, bảo vệ quyền lợi của trẻ em, chú trọng đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, vận động thanh niên trong độ tuổi lao động di xuất khẩu lao động ở các địa phương, doanh nghiệp ngoài tỉnh, nhất là ở các địa phương, doanh nghiệp đã ký kết quy chế phối hợp với huyện. Phối hợp thực hiện tốt việc đưa người nghiên cứu cai nghiện tập trung.

2.5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc. Tuyên truyền, vận động Nhân dân giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Thường xuyên cảnh giác, đấu tranh chống lại các thế lực thù địch âm mưu thực hiện "Điển biến hòa bình", chia rẽ đoàn kết các dân tộc.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ

Nâng cao nhận thức của Nhân dân và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trên các lĩnh vực. Tăng cường liên kết 4 nhà: Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học với người dân trong việc áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp gắn với tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, thay đổi tập quán sản xuất. Khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, các chuyên gia tiếp cận với thực tiễn sản xuất của huyện, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh - Đối ngoại

3.1. Củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh



nhân dân vững mạnh; xây dựng khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc, có trọng điểm, sát thực tiễn, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, sắp xếp lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên theo đúng quy định, làm tốt công tác tuyển quân; tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, huấn luyện chiến đấu, diễn tập. Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh toàn diện, có trình độ sẵn sàng chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

3.2. Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, đầy mạnh, nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Chủ động nắm chắc tình hình, ngăn chặn, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự vùng sâu vùng xa, vùng biên giới, an ninh đối ngoại, an ninh chính trị nội bộ; an ninh tư tưởng, an ninh thông tin, an ninh mạng.

Chủ động ngăn chặn hoạt động lợi dụng tự do tín ngưỡng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Tăng cường các biện pháp quản lý Nhà nước về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng chống cháy nổ; công tác quản lý cư trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự. Tiếp tục đầu tư, đảm bảo nguồn lực hoạt động của lực lượng chuyên trách trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm; huy động mọi nguồn lực xã hội vào công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước. Tăng cường phối hợp đối ngoại Đảng với ngoại giao chính quyền và đối ngoại Nhân dân. Duy trì, phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị với huyện Kim Bình - Vân Nam - Trung Quốc. Nâng cao hiệu quả hợp tác trong công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới; tăng cường các hoạt động trao đổi, tìm hiểu thị trường, tạo điều kiện để nhân dân hai bên giao lưu, giao thương trao đổi hàng hóa; đồng thời quản lý chặt chẽ việc qua lại biên giới.

4. Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh

4.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy chính quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Phát huy vai trò trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân, tăng cường công tác giám sát, chất vấn và đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Uỷ ban nhân dân các cấp trên các lĩnh vực, nhất là năng lực cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy; thực hiện nghiêm túc quy chế



dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, chú trọng kiểm tra, đôn đốc việc thực thi công vụ.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, có tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, tôn trọng và tận tụy phục vụ Nhân dân.

4.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính

Xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, minh bạch, thông suốt, chuyên nghiệp, hiện đại; các thủ tục hành chính được đơn giản hóa, giảm chi phí, thời gian cho người dân, doanh nghiệp và tổ chức; nâng mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp với cơ quan hành chính, cán bộ, công chức. Đưa chỉ số Cải cách hành chính huyện Phong Thổ đạt từ loại tốt trở lên.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành. Thực hiện giao ban trực tuyến giữa Ủy ban nhân dân huyện với các xã, thị trấn. Đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, tư pháp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Chủ động trong công tác thanh tra, xây dựng nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm. Xây dựng lịch tiếp công dân theo quy định, giải quyết dứt điểm, đúng pháp luật các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở.

Đẩy mạnh việc thực hiện trợ giúp pháp lý và các hoạt động hỗ trợ tư pháp. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp trong điều tra, truy tố, xét xử và chất lượng công tác thi hành án. Củng cố, kiện toàn tổ chức, phát huy vai trò hoạt động của Hội Luật gia. Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện Chiến lược cải cách Tư pháp; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ tư pháp. Tăng cường cơ chế giám sát, bảo đảm sự tham gia giám sát của Nhân dân đối với hoạt động tư pháp.

III. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với kinh tế cửa khẩu.
2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục cụ thể hóa nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thành chương trình, kế hoạch hành động. Xác định các



nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể, đột phá để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đưa Nghị quyết nhanh chóng đi vào cuộc sống.

2. Tập trung chỉ đạo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của Trung ương, tỉnh trên địa bàn huyện. Rà soát, đánh giá tiềm năng, lợi thế của từng ngành, từng lĩnh vực. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch hàng năm; xác định các nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát xây dựng, điều chỉnh bổ sung quy hoạch, kế hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng xây dựng, giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục... trên địa bàn huyện để tập trung đầu tư xây dựng đảm bảo đồng bộ. Đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích người dân tích tụ, cho thuê đất không sử dụng để sản xuất hàng hóa có giá trị kinh tế cao. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là ở các ngành, lĩnh vực như: nông nghiệp, y tế, giáo dục, du lịch; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh trong việc hướng dẫn, phối hợp giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho huyện trong quá trình phát triển.

3. Thực hiện đồng bộ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm tiến bộ, công bằng và an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường. Kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lao động sản xuất; xây dựng, nhân rộng, biểu dương các mô hình hay, cách làm sáng tạo.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kiến nghị với Trung ương, tỉnh sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách không còn phù hợp. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng.

5. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan tham mưu, giúp việc. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền trong công tác chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường hoạt động phối hợp, hướng dẫn của các phòng, ban chuyên môn đối với cơ sở. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt việc giám sát và phản biện xã hội. Thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức đoàn, hội ở cơ sở, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên. Vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông mới, đô thị văn minh”...góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Điều 2. Hội đồng nhân dân giao

1. Uỷ ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa XX, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 17/12/2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND - UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Thị Thu Hiền

